TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CL** TỈNH BT	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2024/QĐST-DS	*CL, ngày 21 tháng 03 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 03 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2024/TLST-DS ngày 29 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1980 và ông Phan Văn T1, sinh năm: 1980; cùng địa chỉ: ấp TT1, xã TTg, huyện CL, tỉnh BT.

Bị đơn: Ông Huỳnh Văn C, sinh năm 1965 và bà Hồ Thị Thu N, sinh năm: 1972; cùng địa chỉ: 134/15 ấp QP, xã TTg, huyện CL, tỉnh BT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông T1, bà T với ông C, bà N thống nhất hủy hợp đồng đặt cọc chuyển nhượng đối với phần đất thuộc thửa 368, tờ bản đồ 15 do ông C, bà N đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, phần đất tọa lạc ấp TT1, xã TTg được ghi nhận bằng giấy tay mượn tiền xác lập ngày 29/01/2024.

- Ông C, bà N có nghĩa vụ liên đới trả cho bà T, ông T1 số tiền cọc là 165.000.000đồng (một trăm sáu mươi lăm triệu đồng). Ghi nhận việc bà T, ông T1 không yêu tiền lãi và tiền bồi thường cọc trong thời gian qua.

- Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Án phí: án phí DSST không có giá ngạch là 300.000đồng và tiền án phí có giá ngạch là 165.000.000đ x 2.5% = 4.125.000đồng.

Bà T, ông T1 tự nguyện chịu 300.000đồng tiền án phí DSST không có giá ngạch nhưng được khấu trừ vào số tiền mà ông, bà đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001409 ngày 28/02/2024 tại Chi cục THADS huyện CL.

Ông C bà N đồng ý liên đới chịu toàn bộ số tiền án phí DSST có giá ngạch là 4.125.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-VKSND huyện CL;
-Chi cục THADS huyện CL;
-Các đương sự;
-Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ THÚY HẰNG